TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày 06-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Trọng Liêm.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS, ngày 03-10-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 26-10-2018, đối với bị cáo:

Trần Trung H, sinh năm 1997, tại Hải Phòng. ĐKHKTT: Khu XM, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Phố CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố là: Trần Trung Q, mẹ là: Vũ Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số: …/2015/HSST ngày …-…-2015 của TAND quận LC xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án hình sự sơ thẩm số:…/2015/HSST ngày …-…-2015 của TAND quận HB xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số: …/2015/HSST ngày …-…-2015 của TAND quận LC là 24 tháng tù; bị tạm giữ từ ngày 22-7-2018, bị tạm giam từ ngày 27-7-2018; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1961; địa chỉ: Phố TĐT, phường TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Xuân P, sinh năm 1974; địa chỉ: Phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Nhật L; vắng mặt;
2. Ông Mai Ngọc H1; vắng mặt;
3. Bà Nguyễn Thị B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21-7-2018, Trần Trung H đi bộ từ khu vực Nhà triển lãm thành phố đến Ngõ số … LTK, quận HB, thành phố Hải Phòng. Tại đây, H thấy bên trong sân ngõ để nhiều xe đạp, xe máy không ai trông coi. H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. H đi tiếp vào trong ngõ thấy có 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển kiểm soát: 16R7-… của ông Nguyễn Ngọc T đang dựng trước cửa nhà số … ngõ … LTK. H đến gần, thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên đã dắt lùi chiếc xe ra khỏi ngõ và dắt xe đi ra ngoài đường. Sau đó, H thuê một người đàn ông lái xe ôm không quen biết cùng H đẩy chiếc xe vừa lấy được về nhà trọ tại phố CH, phường DHK, quận LC cất giấu. Tại phòng trọ, H nói cho bạn gái là Trần Nhật L về việc vừa trộm cắp được chiếc xe trên. Sau đó, H mượn của ông Mai Ngọc H1 01 chiếc tô vít có một đầu hình lục giác, một đầu dẹt và chiếc kìm điện của bị cáo để tháo biển kiểm soát 16R7-… ra và lắp thay vào biển kiểm soát 15B1-…, đồng thời phá ổ khóa điện, phá ổ khóa cốp xe với mục đích dùng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 22-7-2018, H đến Công an phường DHK tự thú và giao nộp chiếc xe trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 27-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: "*Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda, số loại: Click màu đen, số khung RLHJF 1805AY…, số máy: JF18E-… trị giá 10.000.000 đồng*".

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKS-HB ngày 01-10-2018, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Trung H khai nhận việc lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16R7-… như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Sau khi lấy trộm xe thì bị cáo được bạn gái khuyên bảo trả lại tài sản cho người bị hại và trình báo với cơ quan công an. Vì vậy, hôm sau, ngày 22-7-2018, H đến Công an phường DHK tự thú và giao nộp chiếc xe trên.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và xem xét, xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát 15B1-… và 01 chiếc kìm điện

dài vì không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung H nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai người bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với hình thức, đặc điểm, tính chất tài sản bị chiếm đoạt. Đồng thời, được chứng minh bởi biên bản ghi lời khai của người làm chứng, biên bản về việc bị cáo tự thú tại Công an phường DHK lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 22-7-2018, tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô Honda Click biển kiểm soát 16R7-… đã thu hồi trả lại bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác, được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô bị cáo thực hiện vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 21-7-2018 đã phạm Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trần Trung H có 02 tiền án chưa được xóa án tích như đã nêu tại phần lý lịch của bị cáo. Tuy nhiên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: …/2015/HSST ngày …-…-2015 của TAND quận HB không xác định bị cáo tái phạm. Lần này bị cáo phạm tội, đủ cơ sở xác định là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, người bị hại chưa trình báo sự việc, bị cáo đã đến Công an tự thú, giao

nộp tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, lần này phạm tội cần thiết phải buộc bị cáo cách ly một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Ngọc T là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click biển kiểm soát 16R7-… đã thu hồi trả lại đầy đủ cho bị hại. Ngoài ra, trong cốp xe còn có 01 bộ áo mưa, 01 kính lão, 01 quyển sổ tay không thu hồi được, nhưng bị hại không yêu cầu bồi thường vì giá trị không đáng kể. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét việc bồi thường.

Về vật chứng đang tạm giữ gồm:

[9] Chiếc biển kiểm soát xe mô tô mang số: 15B1-…. Qua điều tra, xác định là của anh Trần Xuân P. Tại Cơ quan điều tra, anh P khai bị rơi mất trên đường và hiện đã làm lại biển kiểm soát mới nên không nhận lại. Xét thấy, chiếc biển kiểm soát này không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu không nhận nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Chiếc kìm điện cũ tay cầm bọc nhựa màu đỏ. Xét thấy, chiếc kìm là của bị cáo. Trần Trung H sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông lái xe ôm cùng H đưa chiếc xe mô tô trộm cắp được về nhà trọ của bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Trung H 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22-7-2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát xe mô tô mang số 15B1-… và 01 chiếc kìm điện cũ, tay cầm bọc nhựa màu đỏ.4”

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ

Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND.Q. Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS. Q. Hồng Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thuận